

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GDMN
Năm 2026**

(Thực hiện theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục: Trường Mầm non Hoa Sen

Trường Mầm non Hoa Sen là cơ sở giáo dục mầm non công lập thuộc UBND phường Hà Đông, thành phố Hà Nội; thực hiện Chương trình giáo dục mầm non theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Trong năm 2026, thực hiện chủ trương sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục trên địa bàn, Trường Mầm non Hoa Sen được tổ chức trên cơ sở sáp nhập các cơ sở giáo dục mầm non, gồm các điểm trường/phân hiệu Hoa Sen, Sơn Ca và Ánh Dương.

Sau sáp nhập, nhà trường tiếp tục kế thừa những kết quả, truyền thống, đội ngũ, cơ sở vật chất và kinh nghiệm quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ của các đơn vị trước đây; đồng thời từng bước xây dựng mô hình quản trị thống nhất, hướng tới nâng cao chất lượng giáo dục và xây dựng thương hiệu Trường Mầm non Hoa Sen.

2. Địa chỉ, thông tin liên hệ

Tên trường: Trường Mầm non Hoa Sen.

Cơ quan quản lý trực tiếp: UBND phường Hà Đông.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 83 đường 19/5, tổ dân phố 1 Văn Quán, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

Các địa điểm hoạt động/phân hiệu:

- **Phân hiệu 1:** Tổ dân phố Yên Phúc, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội.
- **Phân hiệu 2, điểm trường:** Tổ dân phố 10 Phúc La, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 0975.551.234

Email: mnhoasen-hadong@hanoiedu.vn

Cổng thông tin điện tử: <https://mnhoasen-hadong.edu.vn/>

3. Loại hình cơ sở giáo dục

Trường Mầm non Hoa Sen là **cơ sở giáo dục mầm non công lập**, thực hiện nhiệm vụ chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ em theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan quản lý giáo dục.

Chuẩn quốc gia mức độ 1

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu

4.1. Tầm nhìn

Xây dựng nhà trường đạt chuẩn về việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ và phát triển cân đối cả về thể chất và trí tuệ.

Khuyến khích trí tò mò tìm hiểu thế giới xung quanh của trẻ sẽ giúp các con tiếp thu kiến thức một cách tự nhiên, giúp các con có khả năng tư duy độc lập, phát triển về kiến thức lẫn nhân cách một cách toàn diện, đáp ứng nhu cầu và mong đợi ngày càng nâng cao của đông đảo phụ huynh trên địa bàn, là sự lựa chọn hàng đầu cho các bậc cha mẹ có con trong độ tuổi mầm non.

4.2. Sứ mệnh

Tạo môi trường giáo dục an toàn, tràn đầy tình yêu thương; mỗi trẻ đều được chăm sóc chu đáo, được tôn trọng, được vui vẻ thể hiện bản thân.

Tạo dựng đội ngũ giáo viên đạo đức, giỏi chuyên môn - là người giữ trọng trách hướng dẫn, khuyến khích, thúc đẩy khả năng khám phá của trẻ; giúp trẻ hình thành tích cách tự lập, có bản lĩnh, suy nghĩ độc lập và biết cách ứng xử trong xã hội.

Luôn tạo dựng và gắn kết với phụ huynh mà ở đó gia đình sẽ đóng vai trò hỗ trợ đắc lực giúp giáo viên phát triển tối đa tiềm năng của trẻ.

4.3. Các giá trị cốt lõi

Tính độc lập: trẻ được phát huy tính độc lập trong sinh hoạt, vui chơi ở nhà, ở trường.

Sự tự tin: trẻ độc lập trong tính cách, tự chủ trong tư duy và tự tin thể hiện bản thân.

Tính kỷ luật: trẻ hiểu, tôn trọng và thực hiện được các quy tắc ứng xử tại gia đình, nhà trường, lớp học và nơi công cộng.

Tính hợp tác: trẻ biết vị trí của mình trong nhóm, biết tôn trọng nhóm, có kỹ năng phối hợp với cô giáo, các bạn để thực hiện các nhiệm vụ chung.

Tình yêu thương: trẻ yêu thương bản thân, yêu thương gia đình, bạn bè, những người xung quanh và biết các thể hiện tình yêu thương đó.

4.4. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng môi trường giáo dục hiện đại trong đó đề cao sự phát triển cá tính và năng khiếu riêng biệt của trẻ.

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, phù hợp với yêu cầu đổi mới và hội nhập

Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi trong những năm tiếp theo. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ đạt hiệu quả cao.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Trường MN Hoa Sen	Cơ sở vật chất													
	Tổng diện tích đất nhà trường (cộng tổng các điểm trường)	Địa chỉ điểm trường 1 hoặc điểm trường chính (theo TDP mới sau sắp xếp)- Diện tích m2	Địa chỉ điểm trường 2 (theo TDP mới sau sắp xếp)- Diện tích m3	Địa chỉ điểm trường 3 (theo TDP mới sau sắp xếp)- Diện tích m4	Tổng số phòng học, phòng chức năng	Tổng số phòng học (tính cả phòng đôi dư chưa sử dụng)	Tổng số phòng học, phòng sử dụng thực tế tại thời điểm báo cáo	Số phòng hiệu bộ, hành chính, Y tế, nhân viên...	Phòng họp, hội trường (số phòng và diện tích m2)	Diện tích sân chơi, khu vận động thể chất, phòng học năng khiếu, đa năng...	Khu (phòng) vệ sinh	Nhà bếp (tính cả bếp ăn của các điểm trường)	Bình quân diện tích m2/trẻ (tính trên tổng diện tích đất và diện tích sử dụng)	Tổng kinh phí dự kiến cải tạo, sửa chữa CSVC mua sắm TB. từ tháng 1/2026 đến 8/2026- Triệu đồng)
Trường chính	1750	số 83 đường 19/5, Hà Đông, Hà Nội	0	0	20	20	20	5	1-50m2	600m	15	1	4.5m	18 tỷ 500 triệu
Phân hiệu 1	900	Tổ dân phố Yên Phúc, phường Hà Đông- Hà Nội.	0	0	23	13	13	7	1-127,4m2	730,5 m2	16	1	4m2	320
Phân hiệu 2	1548	Tổ 10 Phúc La, Hà Đông, Hà Nội.	445m2	0	27	13	13	6	1-120m2	4513m2	15	2	10,02m2	600

Trường Mầm non Hoa Sen được thành lập trên cơ sở sáp nhập ba trường mầm non: Hoa Sen, Sơn Ca và Ánh Dương theo quyết định của cấp có thẩm quyền. Trước khi sáp nhập, mỗi nhà trường đều có quá trình xây dựng, phát triển và những dấu ấn riêng, đóng góp tích cực vào sự nghiệp giáo dục mầm non trên địa bàn.

Trong quá trình hoạt động, ba nhà trường luôn chú trọng nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ; xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có phẩm chất, năng lực và tinh thần trách nhiệm; từng bước đầu tư, hoàn thiện cơ sở vật chất, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, lấy trẻ làm trung tâm. Với những nỗ lực đó, các nhà trường đã đạt được nhiều thành tích trong công tác giáo dục và các phong trào thi đua, được các cấp ghi nhận, khen thưởng; trong đó có các danh hiệu tập thể lao động xuất sắc, trường đạt chuẩn

quốc gia, kiểm định chất lượng giáo dục và nhiều thành tích tiêu biểu khác.

Sau khi sáp nhập, Trường Mầm non Hoa Sen tiếp tục kế thừa và phát huy truyền thống, thành quả, kinh nghiệm cùng những giá trị tốt đẹp của ba nhà trường; đồng thời củng cố tổ chức, xây dựng tập thể đoàn kết, thống nhất, đổi mới công tác quản lý, nâng cao chất lượng đội ngũ và hiệu quả hoạt động. Với phương châm xây dựng môi trường giáo dục **“Xanh – An toàn – Hạnh phúc – Sáng tạo”**, nhà trường quyết tâm nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non và sự tin tưởng của cha mẹ trẻ, từng bước xây dựng Trường Mầm non Hoa Sen phát triển ổn định, bền vững.

6. Thông tin người đại diện pháp luật

Họ và tên: Trần Thị Thanh Nhân

Chức vụ: Hiệu trưởng

Điện thoại: 0975.551.234

Email: mnhoasen-hadong@hanoiedu.vn

7. Tổ chức bộ máy

7.1. Quyết định thành lập: Trường Mầm non Hoa Sen được thành lập tổ chức lại theo quyết định 1507/QĐ-UBND ngày 05/8/2026 của UBND Phường Hà Đông.

7.3. Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng

Hiệu trưởng Trần Thị Thanh Nhân bổ nhiệm lại theo Quyết định số 1567/QĐ-UBND ngày 06 tháng 8 năm 2026 của UBND phường Hà Đông Điều động, bổ nhiệm chức vụ Hiệu trưởng trường Mầm non Hoa Sen.

Phó hiệu trưởng Trịnh Thị Nguyệt bổ nhiệm số 1529/QĐ-UBND ngày 06 tháng 8 năm 2026 của UBND phường Hà Đông Điều động, bổ nhiệm chức vụ Phó Hiệu trưởng trường Mầm non Hoa Sen.

Phó hiệu trưởng Bùi Thị Giang bổ nhiệm số 1528/QĐ-UBND ngày 06 tháng 8 năm 2026 của UBND phường Hà Đông Điều động, bổ nhiệm chức vụ Phó Hiệu trưởng trường Mầm non Hoa Sen.

Phó hiệu trưởng Nguyễn Thị Mai Hương bổ nhiệm số 1530/QĐ-UBND ngày 06 tháng 8 năm 2026 của UBND phường Hà Đông Điều động, bổ nhiệm chức vụ Phó Hiệu trưởng trường Mầm non Hoa Sen.

7.4. Quy chế tổ chức và các hoạt động; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; sơ đồ tổ chức của bộ máy Trường Mầm non Ánh Dương

Sơ đồ bộ máy trường:

BÍ THƯ ĐANG BỘ - HIỆU TRƯỞNG
Trần Thị Thanh Nhân

ĐẠI DIỆN
CHA MẸ HỌC SINH
Phạm Thùy Dương

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN
Bùi Thị Giang

PHÓ BÍ THƯ
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Trịnh Thị Nguyệt

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Thị Mai Hương

BÍ THƯ CHI ĐOÀN
Đỗ Đặng Bích

TRƯỞNG BAN
THANH TRẦN NHÂN DÂN
Đinh Thị Mỹ

TỔ TRƯỞNG
TỔ CM ĐIỂM CHÍNH
Chu Thị Thủy

TỔ TRƯỞNG
TỔ CM PHÂN HIỆU I
Ngô Thị Thanh Hòa

TỔ TRƯỞNG
TỔ CM PH2 - ĐIỂM TRƯỞNG
Đỗ Bích Hạnh

TỔ TRƯỞNG
NỘI DƯỠNG
Nguyễn Thị Phượng

TỔ VĂN PHÒNG
Nguyễn Thị Thu

1. Nguyễn Thị Hải Yến
2. Nguyễn Thị Tú Uyên
3. Nguyễn Thị Ánh Tuyết
4. Vi Thị Phượng
5. Vũ Thị Hồng Ngọc
6. Phạm Thị Lan Anh
7. Dương Thị Hồng Nhung
8. Trần Thị Thúy Hiền
9. Đặng Thị Nở
10. Đinh Thị Sớm
11. Hà Thị Thế
12. Lê Thị Hương
13. Nguyễn Thị Hoài Thu
14. Bùi Thu Trang
15. Nguyễn Thị Thùy Dung
16. Đỗ Thị Loan
17. Nguyễn Thị Tinh
18. Nguyễn Thị Nguyệt
19. Nguyễn Thị Hương
20. Vũ Thị Lý
21. Ngô Ngọc Quỳnh
22. Ngô Thị Hải
23. Nguyễn Kim Huyền
24. Nguyễn Thị Minh
25. Chu Thị Thủy

1. Hoàng Thị Vân Anh
2. Nguyễn Thị Minh Thu
3. Trần Thị Yến
4. Vũ Ngọc Tấn
5. Đỗ Đặng Bích
6. Nguyễn Thị Yến
7. Trần Thị Thuận
8. Đỗ Thị Hồng Nhung
9. Ngô Thị Hoàng Ngân
10. Trần Thị Minh Hiếu
11. Nguyễn Thị Bích Hòa
12. Trịnh Huyền Trang
13. Nguyễn Huyền Thương
14. Nguyễn Thị Hoàn
15. Nguyễn Thị Thúc
16. Đào Thị Dung
17. Nguyễn Thị Thùy Nhung
18. Bùi Thị Thu Phương
19. Đặng Thị Thủy
20. Vũ Thị Duyên
21. Bạch Thị Huyền
22. Nguyễn Thị Hà
23. Nguyễn Thị Nghĩa
24. Đào Thị Hồng Hạnh
25. Phạm Thị Quyên
26. Nguyễn Thị Hương Quỳnh
27. Ngô Thị Thanh Hòa

1. Đỗ Thị Thu Hương
2. Nguyễn Thị Ánh Vân
3. Vũ Thị Quỳnh Trang
4. Nguyễn Thị Vân
5. Trần Thị Thảo
6. Trịnh Thị Chinh
7. Đinh Thị Mỹ
8. Nguyễn Thị Quỳnh
9. Đặng Thị Oanh
10. Nguyễn Hoài Thu
11. Hoàng Minh Ngọc
12. Đỗ Thị Hồng Hải
13. Đào Thị Thu Hằng
14. Đặng Thị Ngọc
15. Nguyễn Thị Đoài
16. Đào Thị Tâm
17. Trần Thị Liễu
18. Bùi Lan Anh
19. Nguyễn Thị Quyên
20. Nguyễn Thị Thanh Hòa
21. Phòng Thị Khanh
22. Đỗ Minh Thủy
23. Vũ Thị Hiền
24. Nguyễn Thị Bích Ngà
25. Triệu Thị Phúc
26. Lưu Thị Ngà
27. Đỗ Bích Hạnh

1. Nguyễn Thị Hà
2. Trần Thị Tuyền
3. Nguyễn Thị Vui
4. Nguyễn Thanh Nhân
5. Bùi Thu Hương
6. Tạ Thị Thảo
7. Đỗ Thị Hà Quỳnh
8. Ngô Thị Uyên
9. Nguyễn Thị Đơn
10. Nguyễn Thị Thu Hà
11. Nguyễn Thị Thanh Huyền
12. Nguyễn Thị Thanh Tâm
13. Nguyễn Thị Giao Linh
14. Đỗ Minh Thủy
15. Nguyễn Thị Phượng

1. Đỗ Thị Ngọc Dung
2. Nguyễn Thị Phương Dung
3. Trương Kim Tuyết
4. Phạm Minh Khương
5. Nguyễn Hữu Đông
6. Nguyễn Thị Thóa
7. Đỗ Đức Cận
8. Nguyễn Tuấn Anh PH1
9. Đỗ Minh Nguyệt
10. Nguyễn Thị Tuyết
11. Nguyễn Tuấn Anh PH2
12. Vũ Dương Định
13. Đào Thị Thanh Tâm
14. Nguyễn Thị Thu

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn:

- Nhà trường tổ chức chăm sóc và giáo dục trẻ em từ 24 tháng tuổi đến 06 tuổi theo quy định của Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 về việc ban hành Điều lệ trường Mầm non.

- Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

ST T	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo					Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp			
			TS	ThS	ĐH	CD	TC CN	Hạng IV	Hạng III	Hạng II	Tốt	Khá	TB	Kém
	Tổng số	112		4	71	21	11	2	50	25	28	48		
I	Giáo viên	77			71	6		2	50	21	24	48		
II	Cán bộ quản lý	4		4						4	4			
1	Hiệu trưởng	1		1						1	1			
2	Phó hiệu trưởng	3		3						3	3			
III	Nhân viên	28		0	5	7	11							
1	Nhân viên văn thư	1				1								
2	Nhân viên kế toán	3			3									
3	Thủ quỹ	0												
4	Nhân viên y tế	1			1									
5	Nhân viên khác	1			1									
6	NV Bảo vệ, lao công	5												
7	Nhân viên nuôi dưỡng	17				6	11							

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

1.1. Điểm chính

Phân hiệu 1 có tổng diện tích là 1750m², có tổng 25 phòng, trong đó 12 phòng học, 13 phòng chức năng để phục vụ cho công tác chăm sóc giáo dục trẻ lứa tuổi mầm non.

STT	Nội dung		Số lượng	Bình quân		
I	Tổng số phòng		16	0.7 m2/trẻ		
II	Loại phòng học			-		
1	Phòng học kiên cố		11	0.7 m2/trẻ		
2	Phòng học bán kiên cố		0	-		
3	Phòng học tạm		0	-		
4	Phòng học nhờ		0	-		
III	Số điểm trường			-		
IV	Tổng diện tích đất toàn trường (m ²)		1727,7	3.3 m2/ trẻ		
V	Tổng diện tích sân chơi (m ²)		600	1.2 m2/ trẻ		
VI	Tổng diện tích một số loại phòng					
1	Diện tích phòng sinh hoạt chung (m ²)		35	0.7 m2/trẻ		
2	Diện tích phòng ngủ (m ²)		35	0.7 m2/trẻ		
3	Diện tích phòng vệ sinh (m ²)		15	0.3 m2/ trẻ		
4	Diện tích hiên chơi (m ²)		15	0.3 m2/ trẻ		
5	Diện tích nhà bếp đúng quy cách (m ²)		100	0.2 m2/ trẻ		
VII	Tổng số thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)			Số bộ/nhóm (lớp)		
VIII	Tổng số thiết bị điện tử-tin học đang được sử dụng phục vụ học tập (máy vi tính, máy chiếu, máy ảnh kỹ thuật số v.v...)		7			
IX	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác			Số thiết bị/nhóm (lớp)		
1	Giá để đồ chơi, học liệu		66	01/ nhóm lớp		
2	Máy photo		7			
3	Âm thanh không dây		2			
4	Liên hoàn thể chất leo trèo xích đu cầu trượt		1			
5	Cổng ném bóng		0			
6	Bàn ghế đúng quy cách		600			
7	Ghế băng thể dục, tấm thể dục					
8	Bóng các loại					
X	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /trẻ em	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	x		x		0.3/ trẻ

1.2. Phân hiệu 1

Phân hiệu 1 có tổng diện tích là 747m², với 03 đơn nguyên (2004, 2009, 2011) được xây dựng khang trang, kiên cố hiện trạng tổng diện tích sàn xây dựng 3.560m², có tổng 24 phòng, trong đó 13 phòng học, 11 phòng chức năng để phục vụ cho công tác chăm sóc giáo dục trẻ lứa tuổi mầm non.

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Tổng số phòng	13	Số m ² /trẻ em
II	Loại phòng học		-
1	Phòng học kiên cố	13	2,3m ² /trẻ
2	Phòng học bán kiên cố		-
3	Phòng học tạm		-
4	Phòng học nhờ		-
III	Số điểm trường	1	-
IV	Tổng diện tích đất toàn trường (m²)	3.560	8 m ² /1trẻ
V	Tổng diện tích sân chơi (m²)	599,8	1,3 m ² /1trẻ
VI	Tổng diện tích một số loại phòng		
1	Diện tích phòng sinh hoạt chung (m ²)	55	1,6 m ² /1trẻ
2	Diện tích phòng ngủ (m ²)		
3	Diện tích phòng vệ sinh (m ²)	10	0,4 m ² /1 trẻ
4	Diện tích hiên chơi (m ²)	17	0,7 m ² /trẻ
5	Diện tích phòng giáo dục thể chất (m ²)	60	2 m ² / trẻ
6	Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng (m ²)	60	2 m ² / trẻ
7	Diện tích nhà bếp và kho (m ²)	168,9	0,3 m ² /trẻ
VII	Tổng số thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		Số bộ/nhóm (lớp)
1	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có theo quy định	22	
2	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu còn thiếu so với quy định	0	

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân			
VIII	Tổng số đồ chơi ngoài trời	2	Số bộ/sân chơi (trường)			
IX	Tổng số thiết bị điện tử-tin học đang được sử dụng phục vụ học tập (máy vi tính, máy chiếu, máy ảnh kỹ thuật số v.v...)	14				
X	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác (Liệt kê các thiết bị ngoài danh mục tối thiểu theo quy định)	150	Số thiết bị/nhóm (lớp)			
XI	Nhà vệ sinh	Số lượng(m ²)				
		Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /trẻ em	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
	Đạt chuẩn vệ sinh*	x		x		0.36m2/trẻ

1.3. Phân hiệu 2 và điểm trường

Phân hiệu 2 và điểm trường có diện tích đất 2 khu là 2234m², diện tích sàn sử dụng là 4513m², điểm trường và khu trung tâm được xây dựng là nhà cao tầng với tổng số 29 phòng học và phòng chức năng phục vụ cho việc chăm sóc, giáo dục trẻ theo đúng các yêu cầu của ngành.

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Tổng số phòng	13	1.5 m ² /trẻ
II	Loại phòng học	0	-
1	Phòng học kiên cố	13	1.5 m ² /trẻ
2	Phòng học bán kiên cố	0	-
3	Phòng học tạm	0	-
4	Phòng học nhờ	0	-
III	Số điểm trường	2	-
IV	Tổng diện tích đất toàn trường (m ²)	2234	4.30 m ² /trẻ
V	Tổng diện tích sân chơi (m ²)	1112	2.14 m ² /trẻ
VI	Tổng diện tích một số loại phòng		
1	Diện tích phòng sinh hoạt chung (m ²)	56	1.4 m ² /trẻ
2	Diện tích phòng ngủ (m ²)	56	1.4 m ² /trẻ
3	Diện tích phòng vệ sinh (m ²)	20	1.14 m ² /trẻ
4	Diện tích hiên chơi (m ²)	20	1.14 m ² /trẻ
5	Diện tích nhà bếp đúng quy cách (m ²)	145	1.4 m ² /trẻ
VII	Tổng số thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		Số bộ/nhóm (lớp)

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân			
VIII	Tổng số thiết bị điện tử-tin học đang được sử dụng phục vụ học tập (máy vi tính, máy chiếu, máy ảnh kỹ thuật số v.v...)	12				
IX	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác		Số thiết bị/nhóm (lớp)			
1	Giá đồ chơi, học liệu	39	01/ nhóm lớp			
2	Máy photo	1				
3	Âm thanh không dây	1				
4	Liên hoàn thể chất leo trèo xích đu cầu trượt	1				
5	Cổng ném bóng	10				
6	Bàn ghế đúng quy cách	520				
7	Ghế băng thể dục, tấm thể dục	8				
8	Bóng các loại	200				
X	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /trẻ em	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	x		x		1.142/ trẻ

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1. Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá

Trước khi sáp nhập, các trường mầm non Hoa Sen, Sơn Ca và Ánh Dương đã quan tâm triển khai công tác tự đánh giá chất lượng giáo dục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thông qua hoạt động tự đánh giá, các nhà trường xác định được những điểm mạnh, những nội dung còn hạn chế trong công tác quản lý, tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ; từ đó xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng phù hợp với điều kiện thực tế của từng trường.

Kết quả tự đánh giá là cơ sở để các nhà trường rà soát, hoàn thiện các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục; nâng cao hiệu quả quản lý, phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên; tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm.

Sau sáp nhập, Trường Mầm non Hoa Sen tiếp tục kế thừa kết quả tự đánh giá và các kế hoạch cải tiến chất lượng của ba nhà trường trước đây; đồng thời tổ chức rà soát thực trạng tại các phân hiệu, đối chiếu với các tiêu chuẩn, tiêu chí kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia. Trên cơ sở đó, nhà trường xác định những nội dung cần duy trì, phát huy và những tiêu

chỉ cần tiếp tục cải tiến, xây dựng kế hoạch thực hiện theo từng năm học, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường sau sáp nhập.

2. Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 5 năm tiếp theo và hằng năm

Trước khi sáp nhập, các trường mầm non Hoa Sen, Sơn Ca và Ánh Dương đã đạt được những kết quả tích cực trong công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Trong đó:

- Trường Mầm non Sơn Ca, trường được công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 theo Quyết định số 2162/QĐ-SGDĐT ngày 27/12/2022 và đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 (được công nhận lại) theo Quyết định số 55/QĐ-SGDĐT ngày 12/01/2023.

- Trường Mầm non Ánh Dương, trường được công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 theo Quyết định số 2127/QĐ-SGDĐT ngày 03/11/2023 và đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 theo Quyết định số 2134/QĐ-SGDĐT ngày 06/11/2023.

Những kết quả trên là nền tảng quan trọng để Trường Mầm non Hoa Sen sau sáp nhập kế thừa, phát huy thành quả của các nhà trường, tiếp tục nâng cao chất lượng quản lý và tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ tại các phân hiệu.

Trong giai đoạn tiếp theo, nhà trường tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

- **Rà soát, đánh giá thực trạng:** Tổ chức kiểm tra, rà soát các điều kiện về tổ chức quản lý, đội ngũ, cơ sở vật chất, trang thiết bị, môi trường giáo dục và kết quả chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ tại các phân hiệu; xác định những nội dung đã đáp ứng yêu cầu, những hạn chế cần khắc phục và các tiêu chí cần tiếp tục nâng cao.

- **Xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng:** Căn cứ kết quả rà soát, xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục theo từng năm học và định hướng 5 năm; xác định rõ nội dung công việc, người phụ trách, thời gian thực hiện, nguồn lực và kết quả cần đạt.

- **Nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ:** Tăng cường đổi mới phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm; bảo đảm an toàn thể chất, tinh thần, an toàn thực phẩm; nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và xây dựng môi trường giáo dục xanh, an toàn, hạnh phúc.

- **Bảo đảm các điều kiện chất lượng:** Tiếp tục bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; tham mưu đầu tư, sửa chữa cơ sở vật chất, bổ sung

trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyên đổi số trong công tác quản lý, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- **Tổ chức kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả:** Định kỳ kiểm tra tiến độ thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng; đánh giá kết quả theo từng học kỳ, năm học; kịp thời điều chỉnh các giải pháp chưa phù hợp, bảo đảm việc cải tiến chất lượng được thực hiện thường xuyên, thực chất và hiệu quả.

- **Chuẩn bị các điều kiện đánh giá ngoài:** Từng bước hoàn thiện hệ thống minh chứng, hồ sơ, dữ liệu và các điều kiện bảo đảm chất lượng; thực hiện việc đăng ký đánh giá ngoài, đề nghị công nhận hoặc công nhận lại kiểm định chất lượng giáo dục và trường đạt chuẩn quốc gia theo quy định, lộ trình và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Trường Mầm non Hoa Sen xác định kiểm định chất lượng giáo dục là nhiệm vụ thường xuyên, gắn với công tác quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Nhà trường phấn đấu duy trì, phát huy những kết quả đã đạt được của ba trường trước sáp nhập; từng bước khắc phục những hạn chế, hoàn thiện các điều kiện bảo đảm chất lượng, xây dựng nhà trường phát triển ổn định, bền vững, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non trong giai đoạn mới.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

Năm 2026, nhà trường tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ tại các phân hiệu.

STT	Nội dung	Năm học 2026 -2027	Ghi chú
1	Tổng số lớp	38	
2	Tổng số trẻ	1.430	
3	Số trẻ bình quân/ nhóm lớp	37,6	
4	Số trẻ học 2 buổi/ngày	1.430	
5	Số trẻ được tổ chức ăn bán trú	1.430	
6	Số trẻ được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng và kiểm tra sức khỏe	1.430	
7	Kết quả thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi	518	
8	Số trẻ khuyết tật	0	

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

STT	Nội dung	Năm 2025-2026	Năm 2026-2027
1	Tình hình tài chính (các khoản chi phân theo):	15.356.899.658	18.672.150.365
	- Chi tiền lương và thu nhập	13.020.316.201	6.375.258.000
	- Chi cơ sở vật chất và dịch vụ	1.405.055.554	0
	- Chi hỗ trợ người học	0	0
	- Chi khác	936.527.903	1.358.123.000
	- Chi hỗ trợ hợp đồng 111		1.261.615.000
	- Chi tiền cấp bù học phí		1.586.673.000
	- Chi tiền thưởng		315.704.000
	- Chi tiền thực hiện cải cách tiền lương đợt 1		1.700.000.000
	- Kinh phí thực hiện đặt hàng dịch vụ giáo dục		6.074.777.635
2	Các khoản thu và mức thu đối với người học (bao gồm học phí, lệ phí và tất cả các khoản thu và mức thu ngoài học phí, lệ phí (nếu có) trong năm học	0	0
3	Chính sách và kết quả thực hiện về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng	0	0
4	Số dư quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù (nếu có)	0	0

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

1. Công tác sáp nhập và ổn định tổ chức

Năm 2026 là năm có ý nghĩa đặc biệt đối với Trường Mầm non Hoa Sen khi thực hiện tổ chức lại các đơn vị.

Nhà trường tập trung:

- Ổn định tổ chức;
- Ổn định đội ngũ;
- Thống nhất quy chế làm việc;
- Phân công nhiệm vụ;
- Duy trì hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục;
- Rà soát cơ sở vật chất;
- Thống nhất nền nếp chuyên môn;
- Xây dựng văn hóa chung của nhà trường.

Tinh thần xuyên suốt là: **“Một nhà trường – một mục tiêu – một trách nhiệm – một tinh thần đoàn kết.”**

2. Công tác xây dựng văn hóa nhà trường

Nhà trường từng bước hình thành văn hóa Hoa Sen trên nền tảng: **Đoàn kết – Trách nhiệm – Tôn trọng – Chia sẻ – Sáng tạo.**

Mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên được khuyến khích phát huy điểm mạnh cá nhân, đồng thời chủ động phối hợp với đồng nghiệp vì mục tiêu chung.

3. Công tác phối hợp với cha mẹ trẻ

Nhà trường duy trì các hình thức phối hợp với cha mẹ trẻ thông qua:

- Họp cha mẹ trẻ;
- Trao đổi trực tiếp;
- Các kênh thông tin của lớp;
- Trang thông tin của nhà trường;
- Hoạt động trải nghiệm;
- Các hoạt động phối hợp giữa gia đình và nhà trường.

Nhà trường chú trọng công khai, minh bạch thông tin, tiếp nhận ý kiến phản hồi và tăng cường sự đồng hành của cha mẹ trẻ.

4. Công tác thi đua, khen thưởng

Phong trào thi đua được triển khai gắn với nhiệm vụ thực tế, khuyến khích những tập thể, cá nhân có tinh thần trách nhiệm, sáng tạo và có đóng góp thiết thực cho nhà trường.

Nhà trường chú trọng thi đua thực chất, lấy chất lượng công việc, tinh thần trách nhiệm và hiệu quả thực hiện nhiệm vụ làm cơ sở đánh giá.

5. Kết quả nổi bật năm 2026

Trong năm 2026, nhà trường tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm:

- Ổn định tổ chức sau sáp nhập;
- Duy trì hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ;
- Nâng cao chất lượng chuyên môn;
- Tăng cường bảo đảm an toàn;
- Đẩy mạnh chuyển đổi số;
- Xây dựng môi trường giáo dục xanh, an toàn, hạnh phúc;
- Tăng cường phối hợp với cha mẹ trẻ;
- Phát huy tinh thần đoàn kết của đội ngũ.

Các kết quả đạt được là tiền đề để nhà trường tiếp tục nâng cao chất lượng trong những năm tiếp theo.

VIII. ĐỊNH HƯỚNG TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI

Trên cơ sở kết quả năm 2026, Trường Mầm non Hoa Sen tiếp tục tập trung vào các định hướng:

1. Xây dựng tập thể đoàn kết

Xác định đoàn kết là nền tảng để ổn định và phát triển nhà trường sau sáp nhập.

2. Nâng cao chất lượng giáo dục

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục mầm non; lấy trẻ làm trung tâm; tăng cường trải nghiệm và phát triển toàn diện.

3. Bảo đảm an toàn

Xây dựng môi trường giáo dục an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ.

4. Phát triển đội ngũ

Tăng cường bồi dưỡng chuyên môn, năng lực số và năng lực đổi mới sáng tạo.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số

Tiếp tục xây dựng dữ liệu số, học liệu số và các công cụ hỗ trợ quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

6. Nâng cao hiệu quả quản trị

Thực hiện quản trị theo hướng: “Rõ người – rõ việc – rõ trách nhiệm – rõ kết quả.”

7. Xây dựng thương hiệu Trường Mầm non Hoa Sen

Từng bước khẳng định hình ảnh: “Trường Mầm non Hoa Sen – Nơi ươm mầm những ước mơ.”

IX. KẾT LUẬN

Năm 2026 là năm có nhiều thay đổi đối với Trường Mầm non Hoa Sen, đặc biệt là quá trình tổ chức lại và sáp nhập các cơ sở giáo dục.

Trong bối cảnh đó, tập thể nhà trường đã nỗ lực duy trì hoạt động ổn định, bảo đảm nhiệm vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ; đồng thời từng bước xây dựng cơ cấu tổ chức, nền nếp và văn hóa chung.

Những kết quả đạt được là sự đóng góp của toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và sự đồng hành của cha mẹ trẻ.

Trong thời gian tới, nhà trường tiếp tục phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những tồn tại, nâng cao chất lượng quản trị và chuyên môn; xây dựng Trường Mầm non Hoa Sen trở thành một môi trường giáo dục **an toàn – chất lượng – hạnh phúc – phát triển**.

Nhà trường cam kết thực hiện công khai, minh bạch các thông tin theo quy định; tạo điều kiện để cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ trẻ và các bên liên quan được tiếp cận thông tin về hoạt động của nhà trường.



Trần Thị Thanh Nhân